

Số: /KH-UBND

Cần Thơ, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các dự án đầu tư công chậm tiến độ trên địa bàn thành phố Cần Thơ

Thực hiện Quyết định số 2691/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2026 cho các bộ, cơ quan trung ương và địa phương, Công điện số 02/CĐ-TTg ngày 01 tháng 01 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ tiếp tục tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác quản lý và đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 26 tháng 12 năm 2025 của Thành ủy về nhiệm vụ năm 2026, Nghị quyết số 276/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2025 của HĐND thành phố giao, cho ý kiến Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 thành phố Cần Thơ các nguồn vốn thuộc ngân sách nhà nước, UBND thành phố ban hành Kế hoạch tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các dự án đầu tư công chậm tiến độ trên địa bàn thành phố, với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Phát huy tinh thần trách nhiệm của các Sở, ban ngành, địa phương, các Chủ đầu tư, tạo động lực nhằm phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ giải phóng mặt bằng và giải ngân vốn đầu tư công, góp phần thực hiện thắng lợi chương trình, kế hoạch và các nhiệm vụ chính trị được giao trong năm 2026.

b) Tập trung giải quyết dứt điểm khó khăn, vướng mắc, tồn đọng, kéo dài trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và triển khai thực hiện các dự án sử dụng vốn đầu tư công đảm bảo theo kế hoạch đề ra, góp phần phát huy và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn, tạo động lực lan tỏa nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, thực hiện đạt và vượt các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

2. Yêu cầu

a) Tập trung rà soát, phân loại, xác định rõ khó khăn, vướng mắc và phương án xử lý đối với các dự án tồn đọng, kéo dài trên địa bàn thành phố, qua đó tháo gỡ các điểm nghẽn trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và công tác triển khai thực hiện dự án đầu tư.

b) Việc rà soát, xử lý các dự án phải bảo đảm chặt chẽ, đúng quy định pháp luật, đúng thẩm quyền, đúng thực trạng từng dự án; không hợp pháp hóa sai phạm, không làm phát sinh rủi ro pháp lý mới, không để xảy ra tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm làm chậm tiến độ xử lý. Đồng thời, xử lý theo quy định đối với các dự án không còn khả năng thực hiện, tránh kéo dài, gây lãng phí đất đai và nguồn vốn đầu tư của thành phố.

c) Kế hoạch phải được triển khai theo nguyên tắc “rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ, rõ kết quả”; từng sở, ban ngành, địa phương và Chủ đầu

tư phải xác định rõ nhiệm vụ, thời hạn hoàn thành và chịu trách nhiệm về nội dung được giao.

d) **Trước ngày 30 tháng 8 năm 2026**, hoàn thành việc rà soát, tổng hợp khó khăn, vướng mắc và đề xuất phương án xử lý đối với 24 dự án có nguy cơ chậm tiến độ thực hiện dự án.

đ) **Trước ngày 31 tháng 12 năm 2026**, tập trung tổ chức thực hiện phương án tháo gỡ đã được xác định; dự án đủ điều kiện phải xử lý ngay để tiếp tục triển khai thực hiện, không chờ xử lý đồng loạt. Đối với các nội dung vượt thẩm quyền hoặc cần thời gian dài, các sở, ban, ngành phải kịp thời tham mưu Chủ tịch UBND thành phố chỉ đạo, phân công cơ quan chủ trì, lộ trình xử lý và cơ chế theo dõi riêng.

e) Thủ trưởng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị chủ động, tích cực trong phối hợp tổ chức thực hiện, đảm bảo tiến độ, thời gian và chỉ đạo điều hành của UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ NGUYÊN TẮC XỬ LÝ

1. Phạm vi, đối tượng

a) Trên cơ sở rà soát bước đầu, tại thời điểm xây dựng kế hoạch có 24 dự án sử dụng vốn đầu tư công khó khăn, vướng mắc có nguy cơ chậm tiến độ. Danh mục này là cơ sở để tổ chức rà soát, phân loại và triển khai xử lý ngay; trong quá trình thực hiện có phát sinh dự án sẽ bổ sung cho phù hợp.

b) Đối với 24 dự án chia thành 03 nhóm:

- Nhóm 1: Khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư có 22 dự án.

- Nhóm 2: Khó khăn, vướng mắc trong công tác quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành có 01 dự án.

- Nhóm 3: Khó khăn do khan hiếm, tăng giá nguồn vật liệu xây dựng có nguy cơ dẫn đến điều chỉnh đơn giá vật tư, nhân công, máy thi công có 01 dự án.

2. Nguyên tắc xử lý

Việc xử lý dự án phải căn cứ vào lĩnh vực, đặc điểm của từng nhóm khó khăn, vướng mắc của dự án để chủ động đề xuất UBND thành phố chỉ đạo, giao các sở, ngành và địa phương liên quan chủ trì, phối hợp xử lý dứt điểm theo nhiệm vụ quản lý hoặc đề xuất giải pháp, cơ chế chính sách vượt thẩm quyền, trình cấp có thẩm quyền cho phép sửa đổi, bổ sung quy định hoặc ban hành chính sách đặc thù để tháo gỡ khó khăn cho các dự án theo quy định.

III. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Đối với Nhóm 1

a) Thu thập, cập nhật thông tin và yêu cầu Chủ đầu tư báo cáo:

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Cơ quan phối hợp: Các Chủ đầu tư trên địa bàn thành phố, UBND xã, phường liên quan.

- Nội dung thực hiện: Yêu cầu Chủ đầu tư báo cáo đầy đủ về tình hình triển khai thực hiện dự án, các khó khăn, vướng mắc, đề xuất phương án xử lý và kiến nghị cơ quan, tổ chức trực tiếp xử lý.

- Thời hạn hoàn thành: Trước **ngày 15 tháng 8 năm 2026**.

- Sản phẩm đầu ra: Báo cáo tình hình triển khai thực hiện dự án của Chủ đầu tư và đề xuất nội dung chỉ đạo, giải quyết.

b) Rà soát, phân nhóm và tổ chức tháo gỡ:

- Cơ quan chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Cơ quan phối hợp: Sở Xây dựng, Sở Công Thương, Sở Tài chính, Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố, Chủ đầu tư, UBND xã, phường và đơn vị liên quan.

- Nội dung thực hiện: Xem xét báo cáo của Chủ đầu tư và ý kiến của sở, ngành, địa phương, Sở Nông nghiệp và Môi trường phân loại dự án theo các nhóm và có cam kết thời gian hoàn thành tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, cụ thể:

- + Nhóm xử lý ngay: Dự án có khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư ở giai đoạn chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, có thể bàn giao mặt bằng và bố trí tái định cư, cam kết hoàn thành trước **ngày 30 tháng 8 năm 2026**.

- + Nhóm cần phối hợp liên ngành: Dự án có khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư ở giai đoạn kiểm tra, kiểm đếm, lập phương án bồi thường, lấy ý kiến về phương án bồi thường, thẩm định, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, chưa thể bố trí tái định cư, cam kết hoàn thành trong **Quý III năm 2026**.

- + Nhóm cần thời gian dài hoặc vượt thẩm quyền: Dự án có vướng mắc phức tạp, liên quan kết luận thanh tra, kiểm tra, nghĩa vụ tài chính lớn, tranh chấp, khiếu nại, thưa kiện, điều chỉnh quy hoạch, thu hồi đất hoặc cần xin ý kiến cấp có thẩm quyền, cam kết hoàn thành hoặc có phương án xử lý trước **ngày 31 tháng 12 năm 2026**.

Trên cơ sở phân loại nhóm dự án nêu trên, Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp, tham mưu đề xuất UBND thành phố giải pháp giải quyết khó khăn, vướng mắc về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư các dự án nêu trên.

- Sản phẩm đầu ra: Báo cáo đề xuất hoặc hồ sơ trình cấp có thẩm quyền đối với từng dự án.

2. Đối với Nhóm 2

a) Thu thập, cập nhật thông tin và yêu cầu Chủ đầu tư báo cáo:

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính.

- Cơ quan phối hợp: Chủ đầu tư.

- Nội dung thực hiện: Gửi văn bản yêu cầu Chủ đầu tư báo cáo đầy đủ về tình hình triển khai thực hiện dự án, các khó khăn, vướng mắc, đề xuất phương án xử lý và kiến nghị cơ quan, tổ chức trực tiếp xử lý.

- Thời hạn hoàn thành: Trước **ngày 15 tháng 8 năm 2026**.

- Sản phẩm đầu ra: Báo cáo tình hình triển khai thực hiện dự án của Chủ đầu tư và đề xuất nội dung chỉ đạo, giải quyết.

b) Tổ chức tháo gỡ:

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Công Thương, Sở Tư pháp, Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố, Chủ đầu tư, UBND xã, phường và các đơn vị liên quan.

- Nội dung thực hiện:

+ Sở Tài chính: Rà soát, có ý kiến về công tác quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành.

+ Sở Nông nghiệp và Môi trường: Rà soát, có ý kiến đối với nội dung phát sinh 100 lô nền tái định cư của Công ty Cửu Long dẫn đến làm thay đổi tổng mức đầu tư dự án (nếu có).

+ Sở Xây dựng: Rà soát, có ý kiến đối với việc điều chỉnh tổng mức đầu tư dự án (nếu có).

+ Sở Tư pháp: Rà soát, có ý kiến về nội dung Hiệp định vay vốn giữa Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Hiệp hội Phát triển Quốc tế.

+ Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố: Rà soát, có ý kiến và cung cấp thông tin nội dung phát sinh 100 lô nền tái định cư của Công ty Cửu Long.

+ UBND xã, phường liên quan: Cung cấp thông tin về hiện trạng triển khai dự án, tình hình sử dụng đất, công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của dự án (bao gồm 100 lô nền tái định cư của Công ty Cửu Long), công tác tiếp nhận bàn giao các hạng mục hoàn thành của dự án, phản ánh tại địa phương và các vấn đề phát sinh trong quá trình quản lý tại địa bàn.

Trên cơ sở rà soát, ý kiến của sở, ngành và đơn vị liên quan, Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu đề xuất UBND thành phố giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của dự án.

- Thời hạn hoàn thành: Trước **ngày 30 tháng 8 năm 2026**.

- Sản phẩm đầu ra: Báo cáo phương án xử lý dự án.

3. Đối với Nhóm 3

a) Thu thập, cập nhật thông tin và yêu cầu Chủ đầu tư báo cáo:

- Cơ quan chủ trì: Sở Xây dựng.

- Cơ quan phối hợp: Chủ đầu tư.

- Nội dung thực hiện: Gửi văn bản yêu cầu Chủ đầu tư báo cáo đầy đủ về tình hình triển khai thực hiện dự án, các khó khăn, vướng mắc, đề xuất phương án xử lý và kiến nghị cơ quan, tổ chức trực tiếp xử lý.

- Thời hạn hoàn thành: Trước **ngày 15 tháng 8 năm 2026**.

- Sản phẩm đầu ra: Báo cáo tình hình triển khai thực hiện dự án của Chủ đầu tư và đề xuất nội dung chỉ đạo, giải quyết.

b) Tổ chức tháo gỡ:

- Cơ quan chủ trì: Sở Xây dựng.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương, Sở Tài chính, Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố, Chủ đầu tư, UBND xã, phường và các đơn vị liên quan.

- Nội dung thực hiện:

+ Sở Nông nghiệp và Môi trường: Rà soát, có ý kiến đối với nội dung khan hiếm vật tư và nguồn cung ứng vật tư của dự án.

+ Sở Xây dựng: Rà soát, có ý kiến đối với việc điều chỉnh giá cả nguyên vật liệu của dự án và điều chỉnh giá hợp đồng do trượt giá vật tư, nhân công, máy thi công.

Trên cơ sở rà soát, ý kiến của các sở, ngành và các đơn vị có liên quan, Sở Xây dựng tổng hợp, tham mưu đề xuất UBND thành phố giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của dự án.

- Thời hạn hoàn thành: Trước **ngày 30 tháng 8 năm 2026**.

- Sản phẩm đầu ra: Báo cáo phương án xử lý dự án.

IV. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Sở Tài chính

a) Là cơ quan đầu mối tổng hợp tham mưu UBND thành phố chỉ đạo, đôn đốc việc triển khai Kế hoạch này; chủ trì phối hợp với các sở, ngành, địa phương rà soát, cập nhật danh mục các dự án sử dụng vốn đầu tư công có khó khăn, vướng mắc trên địa bàn thành phố.

b) Chủ trì phối hợp với các sở, ngành và địa phương liên quan hướng dẫn Chủ đầu tư trong công tác quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành và đề xuất phương án tháo gỡ đối với dự án khó khăn, vướng mắc Nhóm 2.

c) Định kỳ tổng hợp tiến độ, kết quả thực hiện Kế hoạch báo cáo UBND thành phố kịp thời chỉ đạo.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chủ trì phối hợp với Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố và địa phương liên quan rà soát các nội dung liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và đề xuất phương án tháo gỡ đối với các dự án gặp khó khăn, vướng mắc tại Nhóm 1.

b) Thường xuyên theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc trong quá trình giải quyết các tồn tại, khó khăn, vướng mắc trong công tác xác định giá đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

3. Sở Xây dựng

Chủ trì phối hợp với các sở, ngành và địa phương liên quan hướng dẫn Chủ đầu tư điều chỉnh đơn giá vật liệu, nhân công, máy thi công và điều chỉnh giá hợp đồng do trượt giá vật tư, nhân công, máy thi công và đề xuất phương án tháo gỡ đối với các dự án gặp khó khăn, vướng mắc tại Nhóm 3.

4. Sở Tư pháp

a) Tham gia ý kiến pháp lý đối với các nội dung xử lý có tính chất phức tạp, liên quan đến áp dụng cơ chế, chính sách đặc thù, xử lý chuyển tiếp, thẩm quyền quyết định, trình tự thủ tục và các vấn đề pháp lý phát sinh trong quá trình triển khai Kế hoạch.

b) Phối hợp rà soát, có ý kiến pháp lý về các thủ tục, điều kiện thực hiện dự án theo Hiệp định vay vốn giữa Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và đối tác đối với dự án sử dụng nguồn vốn nước ngoài.

5. Sở Công Thương

Phối hợp với các sở, ngành và địa phương liên quan có ý kiến về điều chỉnh đơn giá nguyên nhiên liệu và điều chỉnh giá hợp đồng theo chức năng, nhiệm vụ và quy định của pháp luật.

6. Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố

a) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và địa phương liên quan rà soát các nội dung liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và đề xuất phương án tháo gỡ đối với các dự án gặp khó khăn, vướng mắc tại Nhóm 1.

b) Chỉ đạo các Phòng chuyên môn, Chi nhánh Phát triển quỹ đất khu vực đẩy nhanh tiến độ lập, tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với các dự án gặp khó khăn, vướng mắc tại Nhóm 1, để đẩy nhanh tiến độ bồi thường, hỗ trợ, định cư, sớm hoàn thành đưa dự án vào khai thác sử dụng.

c) Phối hợp rà soát, cung cấp thông tin về công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, tạo quỹ đất, bàn giao mặt bằng, diện tích đã bồi thường, chưa bồi thường, đã bàn giao, chưa bàn giao đối với các dự án có liên quan.

d) Phối hợp Sở Tài chính rà soát, có ý kiến và cung cấp thông tin đối với dự án gặp khó khăn, vướng mắc tại Nhóm 2.

7. UBND xã, phường có liên quan

a) Chủ động rà soát, cập nhật thông tin các dự án khó khăn, vướng mắc trên địa bàn quản lý; phối hợp với Sở Tài chính và các sở, ngành liên quan trong quá trình tổng hợp, phân loại, xác định phương án xử lý.

b) Xác minh hiện trạng triển khai dự án; cung cấp thông tin về tình hình sử dụng đất, giải phóng mặt bằng, tài sản trên đất, tái định cư, phản ánh của người dân, tình hình phối hợp của Chủ đầu tư và các vấn đề phát sinh tại cơ sở.

c) Phối hợp chặt chẽ với Trung tâm Phát triển quỹ đất giải quyết các khó khăn, vướng mắc các dự án tại Nhóm 1. Đồng thời, phối hợp với các đơn vị có liên quan khẩn trương thực hiện tốt công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, vận động các hộ dân sớm bàn giao mặt bằng để triển khai thực hiện và hoàn thành dự án theo đúng tiến độ Kế hoạch đề ra.

8. Chủ đầu tư

a) Có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, trung thực, kịp thời các hồ sơ pháp lý có liên quan dự án, báo cáo tình hình triển khai dự án, khó khăn, vướng mắc, đề xuất phương án xử lý khả thi và kiến nghị cơ quan, tổ chức trực tiếp xử lý tháo gỡ, khó khăn vướng mắc đối với từng dự án.

b) Chủ động phối hợp sở, ngành, địa phương trong quá trình rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; lập hồ sơ điều chỉnh chủ trương đầu tư, điều chỉnh dự án và nội dung cần thiết khác theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

9. Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan

a) Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp Sở Tài chính trong quá trình rà soát, phân loại, xác định khó khăn, vướng mắc và đề xuất phương án xử lý đối với từng dự án.

b) Chịu trách nhiệm cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác ý kiến chuyên ngành, hồ sơ, tài liệu liên quan; trường hợp nội dung vượt thẩm quyền, phải nêu rõ căn cứ, khó khăn, vướng mắc và đề xuất hướng xử lý để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố xem xét, chỉ đạo.

c) Không để chậm trễ việc phối hợp, cung cấp thông tin, tham gia ý kiến làm ảnh hưởng đến tiến độ chung của Kế hoạch.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

a) Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính, Sở Xây dựng hoàn thành nhiệm vụ tham mưu đề xuất phương án xử lý khó khăn, vướng mắc các dự án trước ngày 30 tháng 8 năm 2026.

b) Thủ trưởng sở, ban ngành thành phố, Chủ tịch UBND xã, phường và các đơn vị, tổ chức liên quan thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; kịp thời phối hợp, cung cấp hồ sơ, tài liệu và chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng nội dung thuộc phạm vi được phân công.

c) Các sở, ban, ngành và địa phương được giao nhiệm vụ gửi báo cáo tiến độ về Sở Tài chính trước **ngày 20 hằng tháng** (hoặc báo cáo đột xuất khi có nội dung phát sinh, báo cáo theo yêu cầu) để tổng hợp, tham mưu UBND thành phố kịp thời chỉ đạo, bảo đảm hoàn thành mục tiêu tháo gỡ khó khăn, vướng mắc các dự án trước **ngày 31 tháng 12 năm 2026**.

(Đính kèm Phụ lục I, II).

Trên đây là Kế hoạch tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các dự án đầu tư công chậm tiến độ trên địa bàn, đề nghị các cơ quan, đơn vị và địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, có phát sinh vướng mắc (do vượt thẩm quyền) gửi đề nghị về Sở Tài chính tổng hợp báo cáo đề xuất UBND thành phố xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TT.TU, TT.HĐNDTP;
- TT.TU, TT.HĐND TP;
- UBND TP (1);
- CQCM TP;
- Ban, ngành và ĐVSN TP;
- VP UBNDTP (2AG, 3DB);
- UBND xã, phường;
- Lưu: VT, PCao

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trương Cảnh Tuyên